

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 7 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 2 NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 2 năm 2025 như sau:

36.829.911.782

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 2 năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
I	Tổng số thu	768.495.533.025	203.472.594.453	26,48%	138,09%
1	Ngân sách Nhà nước	25.500.544.025	25.500.544.025	100,00%	1179,78%
2	Dịch vụ y tế	652.049.543.000	158.183.996.975	24,26%	126,54%
3	Thu khác (hoạt động dịch vụ)	90.945.446.000	19.788.053.453	21,76%	98,07%
II	Tổng chi	768.495.533.025	166.642.682.671	21,68%	127,10%
A	Tổng chi thường xuyên	766.676.624.025	165.611.597.487	21,60%	126,62%
	Nhóm 1: Chi thanh toán cho cá nhân	116.749.648.000	57.413.461.107	49,18%	126,72%
1	Tiền lương	40.268.973.000	20.001.639.822	49,67%	142,42%
2	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng	6.656.318.000	5.311.013.123	79,79%	129,24%
3	Phụ cấp lương	56.758.788.000	26.284.573.458	46,31%	114,75%
4	Tiền thưởng	1.053.850.000	-		
5	Phúc lợi tập thể	12.111.000	4.716.000	38,94%	73,26%
6	Các khoản đóng góp	11.999.608.000	5.811.518.704	48,43%	137,02%
	Nhóm 2: Chi về hàng hóa, dịch vụ	643.965.244.025	103.684.540.393	16,10%	126,81%
7	Thanh toán dịch vụ công cộng	9.660.103.000	4.036.688.301	41,79%	109,27%
8	Vật tư văn phòng	7.071.566.000	2.304.304.673	32,59%	216,10%
9	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	1.009.254.000	266.171.334	26,37%	104,40%
10	Công tác phí	445.211.000	258.972.600	58,17%	215,72%
11	Chi phí thuê mướn	11.970.330.000	1.923.297.000	16,07%	251,28%
12	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	37.115.736.000	2.440.683.255	6,58%	226,42%
13	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	13.490.000.000	2.606.607.722	19,32%	324,34%
14	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	563.203.044.025	89.847.815.508	15,95%	121,45%
	Nhóm 3: Các khoản chi khác	5.961.732.000	4.513.595.987	75,71%	121,08%
15	Chi khác	5.428.604.000	4.513.595.987	83,14%	126,82%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 2 năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
16	Chi cho công tác Đảng ở tổ chức Đảng cơ sở và các cấp trên cơ sở, các đơn vị hành chính, sự nghiệp	483.128.000	-		
17	Chi hỗ trợ và giải quyết việc làm	50.000.000	-	0,00%	0,00%
B	Trích bổ sung chi lương	1.818.909.000	1.031.085.184	56,69%	327,96%

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Đảng Website BVT;
- Lưu TCKT.

Người lập bảng



Lê Nguyễn Kiều My

Kế toán trưởng



Phan Thụy Thu Vân

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 7 năm 2025

Y TẾ TỈNH

BỆNH VIỆN ĐA KHOA NINH THUẬN

ĐS

Giám đốc



Lê Huy Thạch